TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN-TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **165**/2022/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 544/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2021 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977

Địa chỉ: P**-**** Đại học Q, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị P T, sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT: P**-**** Đại học Q, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: S*** V, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị P T.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị P T cùng xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Tuấn T, sinh ngày 10/8/2009 và cháu Nguyễn Vũ T A, sinh ngày 18/3/2015. Anh chị thống nhất giao cháu Nguyễn Vũ Tuấn T cho anh Nguyễn Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Vũ T A cho chị Nguyễn Thị P T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung, vay nợ chung (bao gồm động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị P T tự thoả thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Nguyễn Thanh T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0007187 ngày 30/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Anh T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- UBND xã/ phường nơi ĐK kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thẩm phán

Lê Thị Thu Hường